

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Bản án số: 26/2022/HNGĐ-ST

Ngày 30-6-2022

*V/v Ly hôn, tranh chấp
nuôi con khi ly hôn*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH BÌNH ĐỊNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Văn Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Tô Đình Phương.
- Bà Huỳnh Thị Tuyết Mai.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Hoài Thu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 186/2019/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2019, về việc “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2022/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Thanh Th, sinh năm 1989; nơi cư trú: Tổ 68, khu vực 8, phường N, thành phố Q, tỉnh Bình Định. (có mặt tại phiên tòa)

Bị đơn: Anh Đinh Công T, sinh năm 1987; nơi cư trú: Thôn N, xã K, huyện P, tỉnh Bình Định. (vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 11 tháng 4 năm 2019 và các lời khai, cũng như tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chị Trần Thị Thanh Th trình bày yêu cầu:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Thanh Th và anh Đinh Công T có tìm

hiếu và đi đến với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã K, huyện P, tỉnh Bình Định vào ngày 07/5/2013, cuộc sống vợ chồng không mấy hạnh phúc, nguyên nhân không hạnh phúc do chị và anh T không hiểu nhau, anh T không lo làm ăn nên vợ chồng thường xuyên cãi vã, hai bên gia đình đã nhiều lần khuyên bảo nhưng anh T không thay đổi, từ giữa năm 2017 cho đến nay chị và anh T không sống chung với nhau như vợ chồng và cũng từ đó vợ chồng không ai quan tâm đến ai. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đinh Công T.

- Về quan hệ con chung: Vợ chồng chị Th và anh T có một cháu tên Đinh Trần Công Tr, sinh ngày 08 tháng 5 năm 2014, lâu nay sống chung với chị. Khi ly hôn chị yêu cầu tiếp tục nuôi con và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về quan hệ tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Đinh Công T: Tòa án đã tiến hành tổng đạt thông báo thụ lý cũng như các thông báo hòa giải và tại phiên tòa hôm nay anh Đinh Công T cố tình lẩn tránh từ chối khai báo.

Bài phát biểu của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tại phiên tòa hôm nay đã nêu rõ trình tự thủ tục tố tụng dân sự từ khi thụ lý đến khi xét xử đúng theo quy định pháp luật.

Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị HĐXX:

Áp dụng các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho chị Th được ly hôn với anh T.

Về quan hệ con chung: Giao cháu Đinh Trần Công Tr, sinh ngày 08 tháng 5 năm 2014 cho chị Th tiếp tục nuôi dưỡng.

Về quan hệ tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Th không yêu cầu và anh T cố tình lẩn tránh không khai báo nên HĐXX không xem xét.

Về án phí HNST: Chị Trần Thị Thanh Th phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về tố tụng: Anh Đinh Công T được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng anh Tuân vẫn cố tình vắng mặt, căn cứ vào khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt anh Đinh Công T.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Thanh Th và anh Đinh Công T kết hôn vào năm 2013, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã K, huyện P, tỉnh Bình Định ngày 07/5/2013, hôn nhân của chị Th và anh T là hợp pháp, phù hợp

với Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình. Trong quá trình sống chung vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng không hiểu nhau, không tin tưởng nhau, anh T không lo làm ăn nên kinh tế gia đình khó khăn, vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, đỉnh điểm của mâu thuẫn từ giữa năm 2017 chị Th và anh T không sống chung với nhau như vợ chồng cho đến nay, vợ chồng không ai quan tâm đến ai, chị Th làm đơn khởi kiện ly hôn gửi đến Tòa án. Quá trình Tòa giải quyết, anh T cố tình lẩn tránh, Tòa án đã nhiều lần triệu tập chị Th và anh T để hòa giải đoàn tụ, anh T cố tình lẩn tránh. Tại phiên tòa hôm nay anh T cũng cố tình lẩn tránh nên Hội đồng xét xử không biết được nguyện vọng của anh T. Tòa xét thấy tình trạng hôn nhân của chị Th và anh T đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Trần Thị Thanh Th là phù hợp với Điều 51 và Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về quan hệ con chung: Chị Trần Thị Thanh Th và anh Đinh Công T có một con chung tên Đinh Trần Công Tr, sinh ngày 08 tháng 5 năm 2014, hiện đang sống với chị Th, chị Th có yêu cầu được tiếp tục nuôi con, cháu Tr cũng có nguyện vọng ở với chị Th. Do đó yêu cầu của chị Th là chính đáng nên áp dụng khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình giao cháu Tr cho chị Th tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của pháp luật và thực tế cuộc sống.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Trần Thị Thanh Th không yêu cầu nên HĐXX không xem xét.

[5] Về quan hệ tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Trần Thị Thanh Th không yêu cầu, anh Đinh Công T cố tình lẩn tránh không khai báo nên HĐXX không xem xét.

[6] Về án phí HNST: Chị Trần Thị Thanh Th phải chịu theo quy định pháp luật.

[7] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P phát biểu quan điểm phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ vợ chồng: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho chị Trần Thị Thanh Th được ly hôn với anh Đinh Công T.

2. Về quan hệ con chung: Giao cháu Đinh Trần Công Tr, sinh ngày 08 tháng 5 năm 2014 cho chị Trần Thị Thanh Th tiếp tục nuôi dưỡng.

Bên không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom con chung không ai được quyền ngăn cản, khi cần thiết các bên được quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Trần Thị Thanh Th không yêu cầu nên HĐXX không xem xét.

4. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Trần Thị Thanh Th không yêu cầu, anh Đinh Công T cố tình lẩn tránh không khai báo nên HĐXX không xem xét.

5. Về án phí HNST: Chị Trần Thị Thanh Th phải chịu 300.000 đồng sung vào ngân sách Nhà nước, chị Th đã nộp tạm ứng án phí khởi kiện 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0004333 ngày 14 tháng 6 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P nay được khấu trừ.

Án xử sơ thẩm công khai các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, riêng đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- UBND xã K, huyện P;
- Các đương sự;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Cao Văn Đức